

Bản án số: **22/2019/HNGĐ-ST**

Ngày 10/4/2019.

Về việc: “Tranh chấp Ly hôn, nuôi con”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THOẠI SƠN**

- Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Hồ Hoàng Huy Hùng;

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Phạm Quốc Hùng;

2. Bà Lê Thị Thường.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Quốc Thắng; Thư ký Tòa án.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thoại Sơn tham dự phiên tòa: Không tham gia.

Vào ngày 10 tháng 4 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thoại Sơn, An Giang mở phiên tòa xét xử công khai vụ kiện Hôn nhân gia đình thụ lý số **401/2018/TLST-HNGĐ**, ngày 10 tháng 12 năm 2018; Về việc: "*Tranh chấp về Ly hôn; Nuôi con*", theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 57/2019/QĐST-HNGĐ ngày 20/3/2019, giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị Thùy D, sinh năm 1989;

Nơi cư trú: Ấp TL, xã TT, huyện TrT, An Giang.

Tạm trú: 2/5^A8 khu PBD, phường BH, thị xã TA, tỉnh Bình Dương.

2. Bị đơn: Anh Nguyễn Văn Ph, sinh năm 1982;

Nơi cư trú: Ấp TV, xã VT, huyện TS, An Giang.

(Vắng mặt bị đơn anh Nguyễn Văn Ph, đã tổng đạt hợp lệ)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

* Theo đơn khởi kiện của nguyên đơn chị Nguyễn Thị Thùy D ngày 05/10/2018 và lời khai trong quá trình giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa có nội dung như sau: Chị Nguyễn Thị Thùy D sống chung với anh Nguyễn Văn Ph từ năm 2006, có tổ chức lễ cưới và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã VT (số 07 ngày 22/02/2008). Thời gian đầu chung sống hạnh phúc và có 01 con chung tên Nguyễn Ngọc Ph1, sinh ngày 09/4/2008 và đang

sống chung với chị D; Đến năm 2008 xảy ra nhiều mâu thuẫn do anh Ph thường xuyên bỏ đi, không quan tâm vợ con nên tình cảm vợ chồng không còn, đã sống ly thân từ năm 2008 cho đến nay.

Nay chị Nguyễn Thị Thùy D yêu cầu được ly hôn với anh Nguyễn Văn Ph; Về con chung yêu cầu được tiếp tục nuôi dưỡng, không yêu cầu anh Ph cấp dưỡng nuôi con; Về tài sản: Tự thỏa thuận, không yêu cầu giải quyết.

* *Về phía bị đơn anh Nguyễn Văn Ph thì:* Tòa án đã nhiều lần gửi Thông báo đến gia đình nhằm tạo điều kiện hoà giải đoàn tụ và hàn gắn quan hệ vợ chồng giữa hai người nhưng nhiều lần đã vắng mặt không lý do. Qua thu thập chứng cứ thì xác định rằng anh Nguyễn Văn Ph có hộ khẩu thường trú tại ấp TV, xã VT, huyện TS, An Giang; Hiện tại anh Ph không có mặt tại địa phương và cũng không cung cấp địa chỉ nơi cư trú và làm việc hiện tại. Vì vậy, Tòa án đã thông qua Thừa phát lại thực hiện các thủ tục tố tụng theo quy định pháp luật để đưa vụ kiện trên ra xét xử vắng mặt theo quy định pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ kiện và được thẩm tra tại phiên tòa, qua tranh luận công khai tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận xét như sau:

[1] *Về tố tụng:* Đây là tranh chấp hôn nhân gia đình về Ly hôn, nuôi con; Căn cứ vào khoản 1 Điều 28 và khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015 thì Tòa án nhân dân huyện Thoại Sơn thụ lý giải quyết là đúng thẩm quyền. Tại phiên tòa bị đơn anh Nguyễn Văn Ph đã vắng mặt lần thứ hai, căn cứ khoản 2 Điều 227 của Bộ luật tố tụng dân sự thì Hội đồng xét xử vẫn tiến hành phiên tòa.

Về nội dung:

[2] *Về quan hệ hôn nhân:* Chị Nguyễn Thị Thùy D đã thừa nhận có sống chung như vợ chồng với anh Nguyễn Văn Ph từ năm 2006 và có đăng ký kết hôn theo quy định pháp luật; Nay do mâu thuẫn vợ chồng trầm trọng, cuộc sống chung không phù hợp nên chị Nguyễn Thị Thùy D xin được ly hôn với anh Nguyễn Văn Ph. Xét thấy, đây là quan hệ hôn nhân hợp pháp phù hợp với quy định tại Điều 8 và Điều 9 của Luật Hôn nhân và gia đình 2014; Cuộc sống hôn nhân vợ chồng là nhằm xây dựng một gia đình thật sự hạnh phúc, trở thành một tế bào của xã hội, vợ chồng có nghĩa vụ thương yêu, chăm sóc và quan tâm lẫn nhau nhưng quan hệ vợ chồng giữa chị D với anh Ph đã xảy ra nhiều mâu thuẫn, tình cảm vợ chồng không còn tồn tại, Tòa án nhiều lần mời để hòa giải cho anh chị đoàn tụ nhưng anh Nguyễn Văn Ph không còn quan tâm đến cuộc sống vợ chồng. Như vậy, quan hệ vợ chồng giữa chị Nguyễn Thị Thùy D và anh Nguyễn Văn Ph đã mâu thuẫn trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài và mục đích hôn nhân giữa 02 người không đạt được nên căn cứ Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình, cần chấp nhận yêu cầu ly hôn của chị Nguyễn Thị Thùy D đối với anh Nguyễn Văn Ph.

[3] *Về quan hệ con cái, cấp dưỡng:* Chị Nguyễn Thị Thùy D thừa nhận sống chung với anh Nguyễn Văn Ph có 01 con chung tên Nguyễn Ngọc Ph1

sinh ngày 09/4/2008 và giấy khai sinh cũng đã thể hiện điều này nên công nhận cháu Ph là con chung của chị D và anh Ph; Từ khi anh chị ly thân thì con sống chung với chị D và tại phiên tòa chị yêu cầu được tiếp tục nuôi con chung. Xét thấy, từ khi chị D và anh Ph không còn sống chung thì cháu Ph1 sống chung với chị D, đồng thời theo nguyện vọng của cháu Ph1 cũng muốn sống chung với mẹ khi cha mẹ không còn sống chung và đồng thời phía anh Ph không có ý kiến phản đối và tranh chấp việc nuôi con, do đó để ổn định tâm lý cho cháu nên cần chấp nhận yêu cầu của chị Nguyễn Thị Thùy D là được tiếp tục nuôi cháu Nguyễn Ngọc Ph1. Tuy nhiên, phía chị D phải tạo điều kiện cho anh Nguyễn Văn Ph được thăm nom và chăm sóc con.

[4] *Về quan hệ cấp dưỡng*: Theo khoản 1 Điều 81 Luật HNGĐ năm 2014 quy định: “Sau khi ly hôn vợ, chồng vẫn có nghĩa vụ trông nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng con chưa thành niên mất năng lực hành vi dân sự hoặc không có khả năng lao động và không có tài sản để tự nuôi mình”. Theo khoản 2 Điều 82 cũng quy định “Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con”. Lẽ ra, chị Nguyễn Thị Thùy D trực tiếp nuôi con thì anh Nguyễn Văn Ph có nghĩa vụ cung cấp tài chính cho chị D để phụ tiếp phần nào chi phí ăn uống và học tập của cháu Phường, tuy nhiên phía chị D không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không đề cập xem xét. Tuy nhiên, khi điều kiện thay đổi thì các bên có quyền yêu cầu cấp dưỡng và thay đổi người nuôi con.

[5] *Về quan hệ tài sản*: Tự thỏa thuận không yêu cầu giải quyết.

[6] *Về án phí, lệ phí sơ thẩm*: Do chị Nguyễn Thị Thùy D có yêu cầu xin ly hôn với anh Nguyễn Văn Ph nên phải chịu án phí theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ các Điều 9, Điều 56, Điều 81, Điều 82 và Điều 83 của Luật Hôn nhân và gia đình 2014; Khoản 1 Điều 28, khoản 1 Điều 39, Điều 147, Điều 177, khoản 2 Điều 227, Điều 271, Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự 2015; Điểm a khoản 5 Điều 26 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

- *Xử*:

* *Về quan hệ hôn nhân*: Chấp nhận yêu cầu của chị Nguyễn Thị Thùy D là được ly hôn với anh Nguyễn Văn Ph. Giấy chứng nhận đăng ký kết hôn số 07 do Ủy ban nhân dân xã Vọng Thê cấp ngày 22/02/2008 không còn giá trị pháp lý.

* *Về quan hệ con cái, cấp dưỡng*:

+ Giao con chung là Nguyễn Ngọc Ph1 sinh ngày 09/4/2008 cho chị Nguyễn Thị Thùy D được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục (hiện cháu Phường đang sống chung với chị D).

+ Anh Nguyễn Văn Ph không phải cấp dưỡng nuôi con cho chị Nguyễn Thị Thùy D; Phía chị D phải tạo điều kiện cho anh Nguyễn Văn Ph được thăm nom và chăm sóc con.

* *Về quan hệ tài sản*: Không yêu cầu giải quyết.

* *Về án phí, lệ phí sơ thẩm*: Chị Nguyễn Thị Thùy D phải chịu 300.000đ án phí hôn nhân, đã nộp tạm ứng án phí 300.000đ theo biên lai thu số 0009144 ngày 10/12/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thoại Sơn, An Giang; Được khấu trừ nên chị Nguyễn Thị Thùy D đã nộp xong.

Báo cho đương sự có mặt tham dự phiên tòa biết có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; Người vắng mặt tại phiên tòa hoặc vắng mặt khi tuyên án (có lý do chính đáng) có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày tổng đạt bản án hợp lệ.

Nơi nhận:

- TAND Tỉnh An Giang;
- VKSND H.Thoại Sơn;
- Chi cục THADS H.Thoại Sơn;
- UBND xã Vọng Thê;
- Các đương sự (Đề thi hành);
- Lưu VP, HS.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa